

Bản án số: **281/2019/HS-PT**
Ngày: 20-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:
Các Thẩm phán:

Ông Trương Công Thi
Ông Nguyễn Thanh Long
Ông Nguyễn Tấn Trường

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 261/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Viết H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Viết H, sinh năm 1972 tại Hà Nội; nơi cư trú: thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Viết T (chết) và con bà Đinh Thị N (sinh năm 1949); vợ Phan Thị N (sinh năm 1984), có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 16/6/2018; Có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết H:* Bà Phạm Thị Kim T, Luật sư Công ty Luật hợp danh A thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1956; trú tại: N, Khánh Hòa và tại: N. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Đình D, sinh năm 1964; trú tại: N và tại: N. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; trú tại: N, Khánh Hòa và tại: N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian làm kỹ sư giám sát xây dựng tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng Vĩnh N, từ ngày 25/3/2015 đến ngày 24/6/2015, Nguyễn Viết H đã lợi dụng sự tin tưởng của một số hộ dân có nhu cầu xây dựng nhà trong khu đô thị L II, P, N, chủ động liên hệ, làm thủ tục ký kết hợp đồng xây dựng giữa người dân với các đơn vị thi công và nhận tiền của các ông Nguyễn Mạnh H1, Phạm Đình D và bà Nguyễn Thị H, sau đó chiếm đoạt sử dụng vào mục đích cá nhân.

1. Vào tháng 5/2015, ông Nguyễn Mạnh H1, trú tại: số 02 T, P, N tiến hành xây nhà tại lô đất STH03-34 trong khu đô thị L II, P, NhaTrang. Do tin tưởng Nguyễn Viết H là Kỹ sư giám sát công trình của Công ty TNHH đầu tư xây dựng Vĩnh N nên ông Mạnh H1 để cho Nguyễn Viết H chủ động liên hệ, giao dịch, ký kết hợp đồng xây dựng giữa ông Nguyễn Mạnh H1 với Công ty TNHH MTV xây dựng A (Công ty A) để thi công xây dựng nhà ở. Ông Nguyễn Mạnh H1 đã nhiều lần đưa tiền cho Nguyễn Viết H để thanh toán cho Công ty A, nhưng Nguyễn Viết H chỉ trả cho Công ty A một phần, số tiền còn lại Nguyễn Viết H chiếm đoạt, cụ thể:

- Ngày 10/6/2015, ngày 23/6/2015 và ngày 30/6/2015, Nguyễn Viết H đã nhận của ông Nguyễn Mạnh H1 với tổng số tiền 216.800.000 đồng để thanh toán tiền thi công ép cọc nhà cho Công ty A (Công ty A đã thi công ép cọc nhà cho ông Nguyễn Mạnh H1 đúng như ký kết trong hợp đồng). Nguyễn Viết H chỉ thanh toán cho Công ty A 60.000.000 đồng, còn lại số tiền 156.800.000 đồng, Nguyễn Viết H chiếm đoạt của ông Nguyễn Mạnh H1.

- Khoảng đầu tháng 7/2015, Nguyễn Viết H tiếp tục yêu cầu ông Nguyễn Mạnh H1 đưa cho Nguyễn Viết H 170.000.000 đồng để thanh toán trước tiền thi công phần thô cho Công ty TNHH cơ khí C. Sau khi nhận tiền, Nguyễn Viết H không thanh toán cho Công ty TNHH cơ khí C mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên của ông Nguyễn Mạnh H1.

2. Ông Phạm Đình D, trú tại: Lô B2 đường 6B khu đô thị V, N tiến hành xây nhà tại lô đất STH06-38 trong khu đô thị L N. Cũng với thủ đoạn nêu trên, mặc dù Công ty A chưa tiến hành thi công bất cứ hạng mục công trình nào, nhưng Nguyễn Viết H vẫn nhận của ông D nhiều lần, tổng cộng số tiền 250.000.000 đồng, rồi chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên, cụ thể:

- Ngày 12/6/2015, Nguyễn Viết H nhận 80.000.000 đồng để thanh toán tiền

ép cọc nhà cho Công ty A.

- Ngày 26/6/2015, Nguyễn Viết H nhận 50.000.000 đồng tiền bảo lãnh để xây nhà.

- Ngày 06/7/2015, Nguyễn Viết H nhận 120.000.000 đồng tiền thi công phần thô.

3. Bà Nguyễn Thị H, trú tại: N, mua đất và xây nhà tại lô đất STH25-07 trong khu đô thị L II, N, Khánh Hòa. Trong thời gian Nguyễn Viết H giám sát thi công công trình xây nhà của bà H, bà H đã tin tưởng đưa cho Nguyễn Viết H số tiền 60.000.000 đồng (vào ngày 29/6/2015) để nhờ H mua giúp vật tư hoàn thiện nhà (son nước, gạch ốp lát...), nhưng Nguyễn Viết H không thực hiện mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 60.000.000 đồng của bà H.

Bản Cáo trạng số 33/CT/KSĐT-P1 ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Áp dụng khoản 4 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Viết H,

Xử phạt: Nguyễn Viết H 07 (Bảy) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2018.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/6/2019 bị cáo Nguyễn Viết H kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm. Theo đơn kháng cáo bị cáo cho rằng bị cáo chỉ chiếm đoạt số tiền 480.000.000 đồng của những người bị hại, đối với số tiền 156.400.000 đồng là tiền hợp đồng ép cọc giữa Công ty A với ông Nguyễn Mạnh H1, hợp đồng ép cọc đã được thanh lý do vậy Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo chiếm đoạt số tiền 636.400.000 đồng trong đó có khoảng tiền 156.400.000 đồng là không đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin rút lại nội dung kháng cáo nêu trên đồng thời thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Gia đình bị cáo là gia đình có công

với cách mạng, bố mẹ bị cáo tham gia cách mạng có rất nhiều thành tích. Mẹ bị cáo đang sống neo đơn, bản thân bị cáo còn phải cấp dưỡng nuôi con, vợ đã ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo xuống còn 03 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ và hậu quả của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa phần Quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm giảm xuống 05 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Viết H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, xem xét kháng cáo của bị cáo xét thấy:

{1}. Trong khoảng thời gian từ ngày 25/3/2015 đến ngày 24/6/2015 bị cáo làm kỹ sư giám sát công trình tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Xây dựng Vĩnh N, bị cáo Nguyễn Viết H đã liên hệ với ông Nguyễn Mạnh H1, ông Phạm Đình D và bà Nguyễn Thị H ở thành phố N là những người có nhu cầu xây dựng nhà, mua sắm trang thiết bị nội thất. Ông Nguyễn Mạnh H1 đã giao cho bị cáo số tiền 326.800.000 đồng (trong đó tiền thi công ép cọc 216.800.000 đồng, tiền xây dựng phần thô 170.000.000 đồng). Sau khi nhận tiền bị cáo đã liên hệ Công ty TNHH một thành viên Xây dựng A thi công hoàn thành việc ép cọc nhà cho ông Nguyễn Mạnh H1. Nhưng bị cáo chỉ chuyển cho Công ty TNHH một thành viên Xây dựng A 60.000.000 đồng, số tiền còn lại 156.800.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Mạnh H1. Sau đó ông Nguyễn Mạnh H1 phải thanh lý hợp đồng và thanh toán cho Công ty TNHH một thành viên Xây dựng A 135.000.000 đồng. Đối với số tiền tạm ứng phần thô nhà ông Nguyễn Mạnh H1 170.000.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Mạnh H1.

Tương tự, bị cáo cũng đã liên hệ ông Phạm Đình D để ký kết hợp đồng ép cọc với Công ty TNHH một thành viên Xây dựng A, sau khi ký hợp đồng, ông D đã chuyển số tiền 250.000.000 đồng cho bị cáo nhưng bị cáo không thi công và chiếm đoạt 250.000.000 đồng của ông D.

Đối với bà Nguyễn Thị H do tin tưởng bị cáo trước đó là kỹ sư giám sát thi công nhà cửa của bà H nên bà H đã tin tưởng giao cho bị cáo 60.000.000 đồng để mua vật tư hoàn thiện nhà ở, nhưng bị cáo không mua mà chiếm đoạt toàn bộ số

tiền nói trên của bà H.

Như vậy, do tin tưởng bị cáo, ông Nguyễn Mạnh H1, ông Phạm Đình D và bà Nguyễn Thị H đã đưa cho bị cáo Nguyễn Viết H số tiền 636.800.000 đồng, nhưng bị cáo không thực hiện các nội dung đã cam kết, hứa hẹn với những người bị hại, mà chiếm đoạt toàn bộ các khoản tiền nói trên. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Khoản 4 Điều 175, các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

{2}. Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại kịp thời, những người bị hại đều bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhận thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ đáng kể, bởi lẽ bị cáo đã khắc phục triệt để hậu quả của vụ án. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp nhiều Huân, Huy chương của ông Nguyễn Viết Tích (đã mất) và bà Đình Thị Nuôi là bố mẹ bị cáo để chứng minh gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ già yếu, vợ đã ly hôn, có 02 con nhỏ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 07 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xét luận cứ Luật sư bào chữa và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội là con của người có công cách mạng” được quy định tại điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Viết H.

Áp dụng khoản 4 Điều 175, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết H 05 (năm) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điểm h, Khoản 2 Điều 23 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Viết H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Công Thi